

Số: 188 /QĐ-UBND

Gia Lương, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh hiệu gia đình văn hóa năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 102/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Theo đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa năm 2022 của Trưởng thôn Đồng Tâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu Gia đình văn hóa năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, BCD “TD ĐKXD ĐSVH” xã, Ban công tác Mặt trận thôn, trưởng thôn và các gia đình có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCD “TD ĐKXD ĐSVH” xã Gia Lương ;
- Ban công tác Mặt trận thôn;
- Trưởng thôn;
- Như điều 3;
- Lưu:VP;

CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Bình

DANH SÁCH GIA ĐÌNH VĂN HÓA THÔN ĐỒNG TÂM NĂM 2022

(Kèm theo quyết định số 188./QĐ- UBND ngày 26 tháng 10 năm 2022)

STT	Họ và tên chủ hộ	NĂM SINH	
		Nam	Nữ
1	NGUYỄN VĂN CĂN	1957	
2	NGUYỄN VĂN CÁC	15/04/1905	
3	NGUYỄN VĂN PHỆ	15/05/1931	
4	NGUYỄN NHẬT LỆ	05/08/1954	
5	NGUYỄN VĂN TUẤN	05/08/1952	
6	NGUYỄN HÙNG LUYỆN	02/04/1957	
7	NGUYỄN VĂN DÀN	15/08/1950	
8	ĐOÀN THỊ VƯỢT		16/08/1958
9	NGUYỄN THỊ GÒ		1937
10	NGUYỄN THỊ NGHĨA		05/10/1973
11	NGUYỄN XUÂN ĐÀN	12/10/1956	
12	NGUYỄN THỊ THU		1924
13	NGUYỄN VĂN THAO	13/03/1957	
14	NGUYỄN XUÂN CỪU	03/02/1940	
15	BÙI THỊ THUẦN		1960
16	NGUYỄN THỊ KẾT		1952
17	ĐOÀN THỊ KHUỀ		1940
18	NGUYỄN THỊ DÂN		1937
19	ĐOÀN CÔNG GỪNG	1954	
20	NGUYỄN VĂN VIẾT	0/0/1937	
21	NGUYỄN THỊ QUYẾN		1936
22	PHẠM THỊ QUẢNG		1962
23	NGUYỄN THỊ VIÊN		16/02/1941
24	NGUYỄN VĂN NGHIÊM	08/08/1960	
25	NGUYỄN THỊ LƯỢT		1951
26	PHẠM THỊ THƠM		30/10/1940
27	NGUYỄN THỊ NHẬT		1954
28	NGUYỄN TRUNG TUYẾN	1933	
29	NGUYỄN VĂN NHUỆ	12/12/1942	
30	HOÀNG THỊ NON		1953
31	NGUYỄN THỊ SỄ		1944
32	NGUYỄN THỊ THUẦN		1952

33	NGUYỄN VĂN VINH	19/02/1970	
34	NGUYỄN THỊ CẢNH		05/01/1956
35	NGUYỄN VĂN HOÀN	1954	
36	NGUYỄN VĂN TRỌNG	15/06/1955	
37	NGUYỄN THỊ DUẤN		1928
38	VŨ THỊ CHIÊN		20/12/1957
39	NGUYỄN VĂN HÙNG	20/07/1975	
40	NGUYỄN THỊ CHINH		23/7/1959
41	NGUYỄN VĂN BAN	18/08/1957	
42	HOÀNG THỊ ĐÌNH		1933
43	NGUYỄN VĂN ĐÌNH	19/08/1960	
44	VŨ THỊ LỜI		1963
45	NGUYỄN THỊ ĐOÀN		1954
46	NGUYỄN THỊ NỤ		05/02/1952
47	NGUYỄN VĂN CHỨC	1958	
48	HOÀNG THỊ ĐIỆP		1935
49	NGUYỄN VĂN SỬU	30/12/1936	
50	NGUYỄN MINH KẾ	01/03/1960	
51	NGUYỄN VĂN KIỂM	15/06/1958	
52	NGUYỄN VĂN QUYẾT	15/08/1993	
53	NGUYỄN THỊ LỰA		1959
54	NGUYỄN XUÂN CUNG	1956	
55	NGUYỄN VĂN MINH	00/00/1959	
56	NGUYỄN VĂN LONG	01/01/1952	
57	NGUYỄN THỊ SÚY		01/07/1924
58	NGUYỄN THỊ SỢI		15/01/1956
59	NGUYỄN VĂN LỮU	01/01/1946	
60	NGUYỄN VĂN NGHỊNH	02/05/1956	
61	NGUYỄN VĂN PHÒNG	07/05/1949	
62	NGUYỄN THỊ LA		00/00/1956
63	NGUYỄN THỊ PHẢI		08/01/1957
64	NGUYỄN XUÂN LỤC	06/03/1953	
65	NGUYỄN VĂN THUẬT	01/01/1955	
66	NGUYỄN XUÂN THÁI	15/10/1957	
67	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG	31/10/1960	
68	NGUYỄN THỊ THÀNH		18/02/1952

69	NGUYỄN HỒNG QUÂN	12/12/1962	
70	NGUYỄN HÙNG THẮNG	10/04/1954	
71	NGUYỄN CÔNG HOAN	17/10/1957	
72	NGUYỄN XUÂN TÁC	27/07/1960	
73	NGUYỄN VĂN QUANG	01/01/1964	
74	NGUYỄN XUÂN NHƯNG	07/08/1945	
75	NGUYỄN THỊ HIÊN		1957
76	NGUYỄN VĂN LỪNG	04/05/1966	
77	NGUYỄN THỊ HÀ		25/08/1968
78	NGUYỄN NGỌC VINH	01/01/1959	
79	NGUYỄN VĂN TỰA	15/07/1967	
80	NGUYỄN THỊ GỬI		1965
81	ĐỖ VĂN ĐOAN	10/04/1970	
82	NGUYỄN VĂN KHỞI	19/11/1968	
83	NGUYỄN XUÂN CẦN	13/10/1965	
84	NGUYỄN THỊ TUYỀN		02/12/1968
85	NGUYỄN NGỌC QUẢNG		1966
86	NGUYỄN VĂN HUẾ	05/05/1969	
87	NGUYỄN VĂN HAI	18/05/1965	
88	NGUYỄN VĂN DÒN	01/01/1956	
89	NGUYỄN XUÂN TRỊNH	01/01/1963	
90	NGUYỄN VĂN NGHIỆP	1970	
91	NGUYỄN THỊ LY		16/10/1962
92	NGUYỄN VĂN TRÌNH	15/05/1966	
93	NGUYỄN XUÂN THẨM	1965	
94	NGUYỄN VĂN THẠM	05/10/1968	
95	NGUYỄN VĂN VẤN	25/02/1968	
96	NGUYỄN XUÂN HỌC	26/12/1971	
97	ĐỖ THỊ NHƯỜNG		05/05/1963
98	NGUYỄN VĂN HỌC	02/12/1972	
99	PHẠM THỊ NGÂN		28/08/1978
100	NGUYỄN XUÂN VẠN	26/06/1975	
101	NGUYỄN THỊ THÔNG		14/05/1905
102	NGUYỄN THỊ MIÊNG		12/03/1963
103	NGUYỄN THỊ NGUYỆT		00/00/1959
104	NGUYỄN VĂN THỀM	11/02/1971	

105	ĐỖ VĂN BẢNG	16/03/1972	
106	NGUYỄN THỊ THÓT		1940
107	ĐỖ VĂN LĂNG	01/02/1975	
108	NGUYỄN VĂN TĂNG	01/02/1973	
109	NGUYỄN XUÂN DỤNG	20/09/1973	
110	NGUYỄN VĂN TẠI	30/12/1948	
111	NGUYỄN VĂN HỒNG	12/10/1982	
112	PHẠM THỊ TUYẾT		02/02/1982
113	NGUYỄN THỊ THỰC		1961
114	NGUYỄN THỊ HƯỜNG		20/10/1987
115	NGUYỄN VĂN TẶNG	1966	
116	NGUYỄN NGỌC NGHỊ	04/12/1977	
117	NGUYỄN NGỌC HẬU	13/02/1979	
118	NGUYỄN TIẾN TRUNG	09/12/1982	
119	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG		26/12/1985
120	NGUYỄN VĂN TỘ	1964	
121	NGUYỄN XUÂN THẮNG	10/08/1982	
122	PHẠM THỊ GIANG		20/05/1982
123	NGUYỄN THỊ HUYỀN		30/10/1965
124	NGUYỄN VĂN VINH		
125	NGUYỄN VĂN NHUẬN	29/10/1977	
126	NGUYỄN THỊ PHỤNG		1971
127	NGUYỄN VĂN THANG	18/08/1934	
128	ĐẶNG THỊ TUYẾN		1962
129	NGUYỄN VĂN MẠNH	05/09/1984	
130	ĐOÀN THỊ LẬP		14/10/1960
131	PHẠM THỊ THAO		00/4/1959
132	NGUYỄN THỊ HƯỜNG		09/05/1981
133	NGUYỄN VĂN DIÊN	02/09/1967	
134	NGUYỄN VĂN PHẤN	1958	
135	NGUYỄN VĂN VŨNG	04/12/1983	
136	NGUYỄN VĂN LUYẾN	1960	
137	NGUYỄN XUÂN DAO	22/11/1980	
138	NGUYỄN VĂN TẶNG	04/08/1975	
139	NGUYỄN VĂN MẠNH	09/11/1987	
140	NGUYỄN VĂN TÚ	12/11/1984	

141	NGUYỄN VĂN HIẾU	17/01/1987	
142	NGUYỄN THÀNH ĐỊNH	05/11/1983	
143	NGUYỄN VĂN LÝ	23/02/1985	
144	NGUYỄN NGỌC TIỀN	12/02/1979	
145	PHẠM THỊ NHUNG		22/08/1984
146	NGUYỄN VĂN CÁN	06/01/1969	
147	NGUYỄN THỊ BÌNH		04/03/1984
148	NGUYỄN THỊ THÊU		11/04/1982
149	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	29/08/1986	
150	NGUYỄN THỊ LỆ		15/01/1985
151	NGUYỄN VĂN VŨNG	13/10/1986	
152	NGUYỄN VĂN TUÂN	06/02/1986	
153	NGUYỄN VIỆT HÂN	10/05/1986	
154	NGUYỄN VĂN SƠN	26/11/1987	
155	ĐOÀN VĂN DŨNG	31/01/1987	
156	TẶNG BÁ LIỆT	27/04/1982	
157	NGUYỄN VĂN CAO	10/12/1990	
158	NGUYỄN VĂN TÀI	27/07/1990	
159	NGUYỄN KIM ĐĂNG	17/09/1993	
160	NGUYỄN THỊ NHUNG		08/10/1993
161	NGUYỄN VĂN THI	16/11/1983	
162	NGUYỄN VĂN ĐÁU	13/07/1982	
163	NGUYỄN VIỆT HÀI	01/06/1988	
164	NGUYỄN NGỌC SỰ	12/02/1978	
165	NGUYỄN VĂN SÁNG	04/10/1984	
166	TẶNG THỊ TÂM		16/12/1964
167	NGUYỄN VĂN AN	29/10/1980	
168	NGUYỄN NGỌC VỊ	24/07/1981	
169	NGUYỄN VĂN HUỖNH	13/02/1993	
170	NGUYỄN XUÂN QUẢNG	03/08/1972	
171	NGUYỄN VĂN KIÊN	16/10/1989	
172	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	23/02/1991	
173	PHẠM VĂN CƯ	31/12/1991	
174	NGUYỄN VĂN THIỆN	02/07/1977	
175	NGUYỄN VĂN QUANG	27/12/1978	
176	NGUYỄN CÔNG TUẤN	11/12/1992	

177	NGUYỄN THỊ NHUÂN		02/05/1959
178	NGUYỄN CÔNG THẮNG	26/08/1989	
179	NGUYỄN VĂN MẠNH	16/06/1985	
180	NGUYỄN VĂN PHÚ	10/06/1972	
181	NGUYỄN VĂN BÁCH		
182	NGUYỄN THỊ HƯỜNG		1981